

Số: **177/2022/QĐ-PT**

*Đà Nẵng, ngày 29 tháng 5 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**GIẢI QUYẾT KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

***Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh P.**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Cường** và ông **Lê Tự.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:  
Ông **Lê Phước Thanh**, Kiểm sát viên.

Tại Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 11/2023/QĐST-HC ngày 28 tháng 02 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143 Luật Tổ tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “*Khiếu kiện các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”, giữa:

- ***Người khởi kiện:*** Ông Trần Đình D; cư trú tại: Thôn T, xã P, huyện T1, tỉnh Bình Định.

- ***Người bị kiện:***

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T1, tỉnh Bình Định.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện T1.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Ủy ban nhân dân xã P, huyện T1, tỉnh Bình Định;

+ Ông Trần Xuân L;

+ Ông Trần Văn L1;

Cùng cư trú tại: Thôn H, xã P, huyện T1, tỉnh Bình Định.

+ Bà Trần Thị Th; cư trú tại: Thôn 4, xã L2, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 09/3/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định nhận được đơn kháng cáo của ông Trần Đình D nộp qua đường bưu điện vào ngày 08/3/2023, đơn đề ngày 07/3/2023, với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ 11/2022/QĐST-HC ngày 28 tháng 02 năm 2023 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

**XÉT THẤY:**

[1] Ngày 23/9/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện T1, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 16/QĐ-XPVPHC đối với ông Trần Đình D, do có hành vi chiếm đất trái phép tại thửa đất số 688, tờ bản đồ số 09, diện tích 118,35m<sup>2</sup>.

Ông D có đơn khiếu nại.

Ngày 05/01/2021, Chủ tịch UBND xã P, huyện T1, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 64/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của ông Trần Đình D, với nội dung: công nhận nội dung Quyết định số 16/QĐ-XPVPHC.

Ông D tiếp tục có đơn khiếu nại.

Ngày 16/4/2021, Chủ tịch UBND huyện T1, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 2850/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại, với nội dung: Không công nhận toàn bộ nội dung đơn khiếu nại của ông Trần Đình D.

Tại khoản 2,3 Điều 44 Luật khiếu nại quy định:

*“ 2. Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành; đối với vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn thì thời hạn có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày.*

*3. Trường hợp người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật tổ tụng hành chính”.*

Do Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T1 là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nên ông D có quyền khởi kiện vụ án hành chính.

[2] Ngày 12/5/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định nhận được đơn khởi kiện vụ án hành chính đề ngày 10/4/2022 do ông Trần Đình D nộp trực tiếp, yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định hủy các quyết định hành chính nêu trên.

Tại “*Biên bản lấy lời khai của đương sự*” ngày 23/02/2023, ông D và bà Nguyễn Thị Thu Đ1 (vợ của ông D) đều thống nhất “*chiều tối đi làm về trong ngày 23/4/2021, vợ ông là bà Đ1 đã giao Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T1 cho ông*”.

Tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính quy định thời hiệu khởi kiện.

*“2. Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau:*

*a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc”*

Đối chiếu quy định trên, ông Trần Đình D nhận Quyết định số 2850/QĐ-UBND vào ngày 23/4/2021, nhưng đến ngày 12/5/2022, ông D mới có đơn khởi kiện vụ án hành chính. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính với lý do “*thời hiệu khởi kiện...đã hết*” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đối với nội dung kháng cáo ông Trần Đình D cho rằng bà Nguyễn Thị Thu Đ1 không được Tòa án cấp sơ thẩm xác định tư cách tố tụng trong vụ án nhưng Tòa án lại triệu tập bà Đ1 để lấy lời khai lại là trái quy định. Thấy:

Tại khoản 10 Điều 3 Luật tố tụng hành chính quy định “Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cơ quan, tổ chức, cá nhân tuy không khởi kiện, không bị kiện, nhưng việc giải quyết vụ án hành chính có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ nên họ tự mình hoặc đương sự khác đề nghị và được Tòa án nhân dân (sau đây gọi là Tòa án) chấp nhận hoặc được Tòa án đưa vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan”. Như vậy, do bà Đ1 là vợ của ông D nên Tòa án cấp sơ thẩm triệu tập bà Đ1 lấy lời khai, từ đó mới xem xét có đưa bà Đ1 vào tham gia tố tụng hay không là đúng quy định pháp luật.

[4] Phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính bác kháng cáo của ông Trần Đình D và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Từ các phân tích trên đây, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy việc Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính giữa người khởi kiện là ông Trần Đình D với người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T1, tỉnh Bình Định là có căn cứ, đúng pháp luật,

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Trần Đình D phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Trần Đình D và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.

2. Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 11/2023/QĐST-HC ngày 28 tháng 02 năm 2023 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định này.

3. Ông Trần Đình D phải chịu 300.000đ án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại biên lai thu số 0000292 ngày 13/3/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định (bà Bùi Thị Diễm Phương nộp thay). Ông Trần Đình D đã nộp đủ tiền án phí hành chính

phúc thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành./.

***Nơi nhận:***

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS Bình Định;
- Đương sự (theo đ/c);
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ**

***(Đã ký)***

**Đinh Phước Hòa**